

Số: **5983**/TB-TCHQ

Hà Nội, ngày **01** tháng **11** năm **2015**

THÔNG BÁO

Về kết quả phân loại đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu

Căn cứ Nghị định số 06/2003/NĐ-CP ngày 22/1/2003 của Chính phủ quy định về việc phân loại hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu;

Căn cứ Thông tư số 128/2013/TT-BTC ngày 10/9/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thủ tục hải quan, kiểm tra giám sát hải quan; thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu và quản lý thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu; Thông tư số 49/2010/TT-BTC ngày 12/4/2010 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc phân loại hàng hóa, áp dụng mức thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu; Thông tư số 156/2011/TT-BTC ngày 14/11/2011 của Bộ Tài chính về việc ban hành Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam; Thông tư số 164/2013/TT-BTC ngày 15/11/2013 của Bộ Tài chính về việc ban hành Biểu thuế xuất khẩu, Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi theo danh mục mặt hàng chịu thuế;

Trên cơ sở kết quả phân tích của Trung tâm Phân tích phân loại hàng hóa XNK (Chi nhánh tại TP. Hồ Chí Minh) tại thông báo số 1290/TB-PTPLHCM ngày 15/6/2014 và đề nghị của Cục trưởng Cục Thuế XNK, Tổng cục Hải quan thông báo kết quả phân loại hàng hóa như sau:

- | |
|--|
| 1. Tên hàng theo khai báo: Nhựa tổng hợp Polyelefin GA -1950, dạng hạt nguyên sinh |
| 2. Đơn vị nhập khẩu: Công ty TNHH Green Life; địa chỉ: Khu phố Ông Đông, Phường Tân Hiệp, Thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương, MST 3701676095. |
| 3. Số, ngày tờ khai hải quan: 10031674182/A12 ngày 3/3/2015 tại Chi cục HQ KCN Mỹ Phước, Cục HQ tỉnh Bình Dương. |
| 4. Tóm tắt mô tả và đặc tính hàng hóa: Ethylene -Octene Copolymer có hàm lượng polyethylene trội hơn tính theo trọng lượng, dạng hạt |
| 5. Kết quả phân loại: |
| Tên thương mại: Resin GA -1950 |
| Tên gọi theo cấu tạo, công dụng: Ethylene -Octene Copolymer có hàm lượng |

polyethylene trộn hơn tính theo trọng lượng, dạng hạt	
Ký, mã hiệu, chủng loại: Không có thông tin.	Nhà sản xuất: Không có thông tin.
thuộc nhóm 39.01 “ <i>Polyme từ etylen, dạng nguyên sinh</i> ”, phân nhóm 3901.90 “- <i>Loại khác</i> ”, mã số 3901.90.90 “- - <i>Loại khác</i> ” tại Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam và Biểu thuế xuất khẩu, Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi.	

Thông báo này có hiệu lực kể từ ngày ban hành./ *mm*

Nơi nhận: *Thư*

- Tổng cục trưởng (để b/cáo);
- Cục HQ các tỉnh, thành phố (để t/hiện);
- Chi cục HQ KCN Mỹ Phước, Cục HQ tỉnh Bình Dương;
- Trung tâm PTPL HH XNK và các chi nhánh;
- Website Hải quan;
- Lưu: VT, TXNK-PL-Cường (3b).

KI. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG
Thái
Nguyễn Dương Thái